TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HS-ST
Ngày: 27/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thu Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Hiếu
2. Ông Bùi Nhiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Văn Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thái Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 27/02/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 02/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ tên: **Mai Văn T**, Giới tính: Nam.

Sinh năm 1989, tại tỉnh Đồng Nai

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: thôn A, xã Đ, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa.

Trình độ học vấn: 5/12.

Nghề nghiệp: Không

Cha: Mai Xuân T, sinh năm 1954.

Mẹ: Vũ Thị S, sinh năm 1959.

Hiện ở cùng thôn ĐK, xã Đ, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 4.

Vợ: Rồng Thị H, sinh năm 1996

Bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Hiện cùng ở thôn A, xã Đ, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 2008, Mai Văn T bị tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù giam về tội " Trộm cắp tài sản" theo bản án số 86/2008/HSST ngày 29/12/2008, chấp hành xong hình phạt ngày 02/3/2009. Đã được xóa án tích.

- Năm 2017, Mai Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xử phạt 02 năm tù giam về tội " Chống người thi hành công vụ" theo bản án số 53/2017/HSST ngày 06/9/2017, chấp hành xong hình phạt ngày 27/4/2019. Đã được xóa án tích.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Hàm Thuận Bắc từ ngày 19/9/2023 cho đến nay.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 16/8/2023, Mai Văn T, sinh năm 1989, ở thôn A, xã Đ, huyện Hàm Thuận Bắc có nhu cầu sử dụng ma túy nên gọi điện thoại cho Nguyễn Văn Dự, sinh năm 2002, ở thôn A, xã Đ, huyện Hàm Thuận Bắc hỏi mua thiếu 200.000 đồng ma túy đá thì Dự đồng ý, nói xuống nhà Dự lấy. Sau đó, T đi bộ xuống nhà Dự, Dự đưa cho T 01 gói nylon, bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá. T lấy gói ma túy bỏ vào túi quần rồi đi về nhà. Đến trưa ngày 17/8/2023, T đem gói nylon có chứa ma túy cất giấu trong người rồi đi đến nhà bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1979, ở cùng thôn(đang cho T, sinh năm 1991, trú tại ấp 4, xã Thanh Sơn, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai thuê ở), để sử dụng ma túy nhưng do có Tuấn ở nhà nên T nằm trên võng ngủ. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, Tổ công tác Công an huyện Hàm Thuận Bắc phối hợp Công an xã Đông Giang tiến hành kiểm tra nhà thuê của T. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước, bên trái Mai Văn T đang mặc có 01 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước khoảng (3x1,4)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, thu giữ các vật chứng có liên quan rồi đưa Mai Văn T và người có liên quan về trụ sở để làm việc. Tại đây, Mai Văn T khai nhận gói nylon bị thu giữ là ma túy đá, T mua của một người tên Dự trước đó 01 ngày với giá 200.000 đồng để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện.

Tại bản kết luận giám định số 1115/KL-KTHS ngày 05/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

...

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1267 gam; là Methamphetmine;

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 01 gói nylon không màu, kích thước khoảng (3x1,4)cm, đã cắt lấy mẫu cùng 0,0619 gam mẫu M còn lại sau giám định: được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH Số 1115 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã ra quyết định chuyển từ Cơ quan CSĐT – Công an huyện Hàm Thuận Bắc đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc Bảo quản, chờ xử lý.

- 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Redmi, phần lưng điện thoại màu xanh, màn hình màu đen đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 0334005972 thu giữ của Mai Văn T. Sau khi tạm giữ và làm rõ, điện thoại trên là của bà Rồng Thị H (vợ T). Tuy nhiên, bà H1 hiện không có mặt tại địa phương nên Cơ quan CSĐT chưa làm việc được với bà H1. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Thuận Bắc tiếp tục tạm giữ điện thoại trên để xác minh làm rõ, xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSHTB ngày 02/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Mai Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 01 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung tại cáo trạng số 07/CT-VKSHTB ngày 02/01/2024.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ theo điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mai Văn T từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam.

Về phần xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon không màu, kích thước khoảng (3x1,4)cm, đã cắt lấy mẫu cùng 0,0619 gam mẫu M còn lại sau giám định: được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH Số 1115 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròng màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã nêu. Bị cáo đã ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo Mai Văn T đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó xác định: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 17/8/2023, tại nhà bà Nguyễn Thị H1 thuộc thôn A, xã Đ, huyện Hàm Thuận Bắc, Tổ công tác Công an huyện Hàm Thuận Bắc phối hợp cùng Công an xã Đông Giang phát hiện bị cáo Mai Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (3 x 1,4) cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá giấu trong túi quần của T đang mặc mục đích để sử dụng. Khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo T qua giám định là 0,1267 gam, là Methamphetamine.

Từ đó đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã vi phạm Luật Phòng, Chống Ma Túy và phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng số 07/CT-VKSHTB ngày 02/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã truy tố.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước về ma túy, làm ảnh hưởng đến công tác phòng, chống ma túy ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy và việc mua, bán, tàng trữ các chất này khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép là vi phạm pháp luật nhưng để có ma túy sử dụng, bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần phải có mức án nghiêm tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo và giáo dục bị cáo, răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Trong quá trình tố tụng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon không màu, kích thước khoảng (3x1,4)cm, đã cắt lấy mẫu cùng 0,0619 gam mẫu M còn lại sau giám định: được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH Số 1115 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận do là vật cấm tàng trữ theo

quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Redmi, phần lưng điện thoại màu xanh, màn hình màu đen đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 0334005972 thu giữ của Mai Văn T. Sau khi tạm giữ và làm rõ, điện thoại trên là của bà Rồng Thị H (vợ T). Tuy nhiên, bà H1 hiện không có mặt tại địa phương nên Cơ quan CSĐT chưa làm việc được với bà H1. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Thuận Bắc tiếp tục tạm giữ điện thoại trên để xác minh làm rõ, xử lý sau là đúng quy định.

[6]. Đối với lời khai của Mai Văn T về việc Nguyễn Văn Dự là người đã bán ma túy cho Mai Văn T nhưng Dự không thừa nhận việc bán ma túy cho T. Ngoài lời khai của T không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, không đủ căn cứ để xử lý Dự về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Mai Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Mai Văn T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon không màu, kích thước khoảng (3x1,4)cm, đã cắt lấy mẫu cùng 0,0619 gam mẫu M còn lại sau giám định: được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH Số 1115 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Mai Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (27/02/2024).

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thu Thúy

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKS nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc;
- Cơ quan THA hình sự CA Hàm Thuận Bắc;
- CQ CSĐT CA Hàm Thuận Bắc;
- Nhà tạm giữ CA Hàm Thuận Bắc;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thu Thúy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thu Thúy

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKS nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc;
- Cơ quan THA hình sự CA Hàm Thuận Bắc;
- CQ CSĐT CA Hàm Thuận Bắc;
- Nhà tạm giữ CA Hàm Thuận Bắc;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thu Thúy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thu Thúy

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKS nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc;
- Cơ quan THA hình sự CA Hàm Thuận Bắc;
- CQ CSĐT CA Hàm Thuận Bắc;
- Nhà tạm giữ CA Hàm Thuận Bắc;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thu Thúy

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quản

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thị xã Lagi, ngày 21 tháng 7 năm 2016

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thái

- *Các thẩm phán*: Bà Trần Thị Ánh Tuyết và Bà Trần Thị Thiên Hương

Căn cứ vào các Điều 199; 222; 247 và khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngày 26/7/2016, tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Lê Bá Thủy phạm tội "Chứa mại dâm".

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo tại phiên tòa; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án và quyết định như sau:

+ **3/3 ý kiến thống nhất:**

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Lê Bá Thủy, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 18/2016/HSST ngày 11/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Bá Thủy, phạm tội "Chứa mại dâm".

Áp dụng điểm p khoản 1 điều 46, khoản 1 Điều 254 Bộ luật hình sự xử phạt Lê Bá Thủy 18 tháng tù (được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 13/01/2016 đến ngày 14/03/2016) thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

2. Về biện pháp tư pháp:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 02 võ bao cao su, 3 bao cao su đã qua sử dụng, 5 bao cao su chưa sử dụng, 2 tuýt nhựa hiệu KY.

- Áp dụng điểm a khoản 1 điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ nhà nước 01 ĐTDĐ hiệu Viettel.

- Áp dụng điểm b khoản 1 điều 41 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ nhà nước 750.000 đồng

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho Lê Bá Thủy 3 hộp bao cao su và 310.000 đồng. Tuy nhiên cần tạm giữ số tiền 310.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 22; khoản 1 Điều 23 Pháp lệnh án phí, lệ phí toà án của UBTVQH 12 ngày 27/02/2009;

Buộc Lê Bá Thủy phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Linh.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 26/7/2016

+ **Các ý kiến khác không đồng ý:** Không có

Biên bản lập xong cùng ngày. Chủ tọa phiên tòa đọc lại cho Hội đồng xét xử phúc thẩm nghe, công nhận đúng và cùng thống nhất ký tên:

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Thái